

KẾ HOẠCH
Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính
năm 2025 trên địa bàn huyện Bình Sơn

Thực hiện quy định của Chính phủ tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 23/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 3173/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Bình Sơn giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Bình Sơn năm 2025; UBND huyện ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) năm 2025 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a. Kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị xử lý những quy định, TTHC không cần thiết, không hợp lý, không đảm bảo tính hợp pháp; các TTHC rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo (về quy trình, hồ sơ, thời gian, yêu cầu điều kiện giải quyết, mẫu đơn, mẫu tờ khai), không phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện; gây khó khăn, phiền hà và cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

b. Thúc đẩy cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giảm bớt số lần đi lại, thời gian thực hiện TTHC và tiết kiệm chi phí hoạt động; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho tổ chức, cá nhân; góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính huyện.

2. Yêu cầu

a. Hoạt động rà soát, đánh giá TTHC phải được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm và hiệu quả; bảo đảm TTHC được thực hiện là cần thiết, hợp pháp, hợp lý, chi phí tuân thủ thấp nhất và lợi ích đạt được cao nhất.

b. Việc thực hiện rà soát phải đảm bảo chính xác, chất lượng, đúng thời hạn quy định; kết quả rà soát phải đưa ra được các phương án đơn giản hóa, các

sáng kiến cải cách TTHC cụ thể với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC và rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở kết nối, tích hợp, chia sẻ và tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa.

c. Chủ động rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi rà soát

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn rà soát các nhóm quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của cơ quan, đơn vị mình có liên quan với các cơ quan hành chính nhà nước khác và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước. Trong đó, tập trung lựa chọn các quy định, TTHC có thời hạn giải quyết từ 05 ngày làm việc trở lên; các TTHC không phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, không xác định rõ thời hạn giải quyết, các quy định, TTHC có liên quan chặt chẽ với nhau, kết quả thực hiện TTHC này là tiền đề để thực hiện TTHC tiếp theo.

2. Cách thức rà soát

a. Thực hiện rà soát đánh giá quy định, TTHC có liên quan theo hướng dẫn tại Điều 24, Điều 25, Điều 26 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

b. Tính toán chi phí tuân thủ của TTHC được thực hiện bằng cách chia nhỏ quy trình thực hiện TTHC để ước tính chi phí phải bỏ ra của đối tượng thực hiện như: Chi phí chuẩn bị hồ sơ, nộp hồ sơ, hoàn chỉnh các yêu cầu, điều kiện, các khoản phí, lệ phí... Thực hiện ước tính chi phí tuân thủ TTHC cho cả chi phí hiện tại và chi phí sau đơn giản hóa để so sánh lợi ích chi phí tuân thủ của việc đơn giản hóa TTHC (*việc tính toán chi phí tuân thủ của TTHC thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 27, Biểu mẫu 03/SCM-KSTT tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP*).

3. Danh mục rà soát cụ thể

a. Danh mục rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm:

TT	Tên/nhóm TTHC	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Bắt đầu	Hoàn thành
1	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực đất đai	- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Tháng 3/2025	Trước ngày 01/8/2025
2	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực chứng thực, công chứng thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của Phòng Tư pháp.	- Phòng Tư pháp chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Tháng 3/2025	Trước ngày 01/8/2025

TT	Tên/nhóm TTHC	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Bắt đầu	Hoàn thành
3	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực kinh doanh khí	- Phòng Kinh tế và hạ tầng chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Tháng 3/2025	Trước ngày 01/8/2025
4	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	- Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Tháng 3/2025	Trước ngày 01/8/2025

Căn cứ nhóm quy định, TTHC trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết được giao tại Danh mục rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2025 nêu trên, các Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch ban hành văn bản để triển khai thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; trong đó, quyết định **số lượng TTHC cụ thể** trong từng lĩnh vực (ngoài ra chủ động quyết định các lĩnh vực khác).

b. Ngoài việc thực hiện rà soát theo Danh mục nêu trên; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn chủ động quyết định cụ thể các lĩnh vực, số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, địa phương theo hướng ưu tiên tập trung rà soát nhóm quy định, TTHC/nhóm TTHC liên thông; TTHC có số lượng hồ sơ phát sinh nhiều, tần suất giao dịch lớn.

c. Lưu ý, Danh mục rà soát, đánh giá TTHC của từng cơ quan và địa phương gồm các thông tin sau: (1) Tên/nhóm của từng TTHC cụ thể; (2) Lĩnh vực của TTHC tương ứng; (3) Cơ quan thực hiện: Chủ trì; phối hợp; (4) Thời gian thực hiện rà soát: Bắt đầu; hoàn thành.

4. Kết quả thực hiện

- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá gồm:

+ (1) Nội dung phương án đơn giản hóa TTHC, nội dung các quy định pháp luật về TTHC mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, cần phân cấp thẩm quyền giải quyết, không còn phù hợp với thực tiễn và các sáng kiến cải cách TTHC; (2) lý do; (3) chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; (4) kiến nghị cụ thể sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật quy định TTHC.

+ Sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm) của cơ quan, đơn vị đề xuất.

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC đối với các lĩnh vực được rà soát, đề xuất UBND tỉnh phê duyệt.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí cho hoạt động rà soát, đánh giá quy định, TTHC thực hiện theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC, Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 18/6/2014 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện

a. Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch rà soát cụ thể của từng cơ quan, đơn vị gửi về Văn phòng HĐND và UBND huyện **trước ngày 31/3/2025** để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND huyện (*Lưu ý: kế hoạch cần xác định số lượng TTHC cụ thể cần thực hiện rà soát, đánh giá TTHC*).

b. Cơ quan được giao chủ trì rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2025 và các cơ quan, đơn vị còn lại gửi kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá đã được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt về Văn phòng HĐND và UBND huyện **trước ngày 25/7/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị để thực hiện rà soát theo Kế hoạch này.
- Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương mình theo hướng ưu tiên tập trung rà soát nhóm quy định, TTHC có liên quan đến TTHC/nhóm TTHC liên thông trong lĩnh vực đất đai, bảo trợ xã hội, chứng thực, hộ tịch ...; những TTHC có số lượng hồ sơ phát sinh nhiều.

3. Trách nhiệm của Văn phòng HĐND và UBND huyện:

a. Tham mưu Chủ tịch UBND huyện tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn; báo cáo kịp thời Chủ tịch UBND huyện xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu những cơ quan, địa phương không triển khai thực hiện, chậm thực hiện hoặc thực hiện rà soát không có kết quả. Trường hợp báo cáo, biểu mẫu chưa đạt yêu cầu thì chuyển trả và đề nghị cơ quan, đơn vị hoàn chỉnh lại đến khi đạt yêu cầu và phải đảm bảo thời hạn báo cáo.

b. Tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh (*qua Văn phòng UBND tỉnh*) **trước ngày 01/8/2025**.

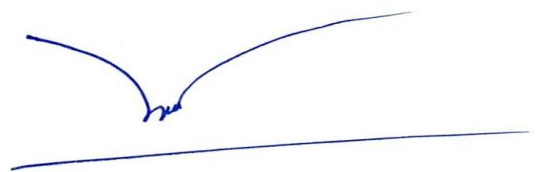
c. Theo dõi, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch và đề xuất biện pháp xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND & UBND: CVP, PCVP, CVTTHC;
- Lưu: VT, TTHC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Trân